

**UBND QUẬN ĐỒNG ĐA
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 /HD-PGDĐT-TH
Hướng dẫn Quy chế chuyên môn
cấp Tiểu học năm học 2022-2023

Đồng Đa, ngày 05 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Tiểu học trên địa bàn quận Đồng Đa

Thực hiện Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 2598/SGDĐT-GDTH ngày 31/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023; Công văn số 14/HD-PGDĐT-TH ngày 05/9/2022 của Phòng GDĐT quận Đồng Đa về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023. Phòng GDĐT hướng dẫn các trường tiểu học thực hiện hoạt động chuyên môn trong năm học 2022-2023 như sau:

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học

- Căn cứ số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội, các trường tiểu học trên địa bàn quận Đồng Đa thực hiện cụ thể như sau:

Học kì I			Học kì II		Kết thúc năm học
Ngày bắt đầu HK I	Ngày kết thúc HK I	Nghỉ HK I	Ngày bắt đầu HK II	Ngày kết thúc HK II	
05/9/2022 (Thứ Hai)	12/01/2023 (Thứ Năm)	13/01/2023 (Thứ Sáu)	16/01/2023 (Thứ Hai)	19/5/2023 (Thứ sáu)	25/5/2023 (Thứ Năm)

- Ngày tựu trường sớm nhất vào ngày 29/8/2022. Riêng đối với lớp 1, tựu trường sớm nhất từ ngày 22/8/2022.

- Ngày khai giảng: 05/9/2022.

2. Thực hiện chương trình giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học

- Các trường tiểu học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy cho tất cả các khối lớp theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, báo cáo Phòng GDĐT Đồng Đa chậm nhất ngày 12/9/2022.

- Phân công chuyên môn, sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng cần đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp, phân bổ hợp lý giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập và yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục: tổ chuyên môn dựa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT. Tổ chuyên môn hoàn thiện dự thảo kế hoạch, trình Hiệu trưởng phê duyệt. Tổng phụ trách đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong trường.

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được tổ chuyên môn thống nhất đề xuất và đã được Ban giám hiệu phê duyệt, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Phụ lục 3 công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT. Tổ chuyên môn và mỗi giáo viên cần nắm vững: mạch nội dung, yêu cầu để xây dựng nội dung cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm của địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình GDPT.

Thực hiện các văn bản hướng dẫn chuyên môn với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội ban hành. Trong đó tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

- Nội dung dạy học: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

Khối 1, 2, 3 áp dụng CT GDPT 2018

TT	Môn	Khối 1	Khối 2	Khối 3
Tổng số tiết (A+B)		25	25	28
A	Môn học/HĐGD bắt buộc			
1	Tiếng Việt	12	10	7
2	Toán	3	5	5
3	Đạo đức	1	1	1
4	TNXH	2	2	2
5	Nghệ thuật - Âm nhạc	1	1	1
6	Nghệ thuật - Mỹ thuật	1	1	1
7	Giáo dục thể chất	2	2	2
8	Tiếng Anh	0	0	4
9	Tin học	0	0	1
10	Công nghệ	0	0	1
11	HĐ trải nghiệm: -Sinh hoạt dưới cờ -HĐTN theo chủ đề -Sinh hoạt lớp	3	3	3
B	Môn học tự chọn			
12	Ngoại ngữ	2	2	0
C	Số tiết Tăng cường:	Chủ động phân bổ		
1	Hướng dẫn học	5	5	5
2	HĐTN - Thư viện	1	1	1
3	TC Mỹ thuật	1	1	0
4	TC Âm nhạc	1	1	0

Khối 4; 5 áp dụng CT GDPT 2006

TT	Môn	Khối 4	Khối 5
Tổng số tiết (A+B)		29	29
A	Môn học/HĐGD bắt buộc		
1	Tiếng Việt	8	8
2	Toán	5	5
3	Đạo đức	1	1
4	Khoa học	2	2
5	Âm nhạc	1	1
6	Mỹ thuật	1	1
7	Thể dục	2	2
8	Lịch sử + Địa lý	2	2
9	Kĩ thuật	1	1
10	Chào cờ	1	1
11	Sinh hoạt lớp	1	1
B	Môn học tự chọn		
12	Ngoại ngữ	2	2
13	Tin học	2	2
C	Số tiết Tăng cường:		
1	Hướng dẫn học	5	5
2	Thư viện	1	1
3	HĐTT	1	1
4	TC Tiếng Anh	2	2

** Số tiết tăng cường khối 1, 2, 3 là gợi ý phân bổ, các nhà trường chủ động dựa theo thực tế*

- Trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố, hoạt động giáo dục khác.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp Tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 2586/SGDDT-GDTH ngày 30/8/2022 trong đó nội dung giáo dục địa phương được tích hợp, lồng ghép trong các môn học và hoạt động trải nghiệm đảm bảo tính thực tiễn, tính khoa học, tính sư phạm, phù hợp với các đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của học sinh; Triển khai thực hiện Công văn số 1415/BGDDT-GDCTHSSV ngày 14/4/2022 về việc hướng dẫn sử dụng bộ “Tài liệu điện

từ An toàn giao thông” dành cho học sinh tiểu học và Công văn 2665/SGDDĐT-GDTH ngày 6/9/2022 về việc hướng dẫn tổ chức giáo dục An toàn giao thông cấp Tiểu học.

2.3. Tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2006 lớp 4, lớp 5:

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, Phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

- Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT-GDTH ngày 1/9/2006 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình các môn học; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 1/9/2011 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy các môn học cấp tiểu học; Công văn số 7975/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2009 về việc hướng dẫn dạy môn Kỹ thuật ở tiểu học.

- Các nhà trường cần chủ động thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo theo hướng dẫn tại công văn số 4612/BGD&ĐT-GDTrH ngày 3/10/2017 và công văn số 5131/BGD&ĐT-GDTrH ngày 1/11/2017 của Bộ GD&ĐT nhằm phát triển năng lực học sinh. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- Thực hiện tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục về bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; giáo dục kỹ năng sống...

3. Dạy học Ngoại ngữ, Tin học

3.1. Dạy học Ngoại ngữ

- Dạy học tiếng Anh:

- + Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 và Công văn số 803/SGDDĐT-GDPT ngày 17/3/2020. Quan tâm đến các yếu tố: sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; đảm bảo tính chất làm quen, tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

- + Đảm bảo các điều kiện đối với môn tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần dành cho học sinh lớp 3.

- + Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 4 và lớp 5. Bắt buộc dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 ở những trường đảm bảo điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, khi thực hiện cần có giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo CT GDPT 2018.

+ Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.

+ Khuyến khích các nhà trường thực hiện xã hội hóa trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh.

- Dạy học Tiếng Pháp:

Tiểu học Nam Thành Công và Tiểu học Thịnh Quang tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình Tiếng Pháp theo các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT: Quyết định số 3452/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2010 về việc phê duyệt chương trình các môn học trong chương trình song ngữ Tiếng Pháp; Quyết định 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Kế hoạch áp dụng cho chương trình Tiếng Pháp song ngữ và ngoại ngữ 2; Công văn số 6534/BGDĐT-GDTrH ngày 17/11/2014 hướng dẫn thực hiện chương trình song ngữ, tăng cường Tiếng Pháp kể từ năm học 2014-2015, Công văn số 1754/BGDĐT-GDTrH ngày 03/5/2018 hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp chương trình song ngữ Tiếng Pháp từ năm học 2018-2019 cho đến khi có những quy định, chỉ đạo mới của Bộ GDĐT.

- Dạy học Tiếng Nhật:

Tiếp tục triển khai dạy học tiếng Nhật tại trường Tiểu học Khương Thượng và xem xét mở rộng tại các trường có nhu cầu, nguyện vọng triển khai.

3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

- Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020 tại công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục dưới hình thức dự án học tập, câu lạc bộ có nội dung Tin học để học sinh được tiếp cận, vận dụng kiến thức, kỹ năng CNTT vào giải quyết các tình huống, yêu cầu trong thực tế học tập và cuộc sống. Nghiên cứu các giải pháp tổ chức hoạt động giáo dục tin học phù hợp để học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với tin học; đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

- Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo CT GDPT.

4. Các hoạt động giáo dục

- Các nhà trường chủ động tổ chức cho học sinh tham gia các môn học hoặc hoạt động giáo dục tự chọn, các hoạt động xã hội, câu lạc bộ và hoạt động ngoại khóa.

- Tiếp tục giảng dạy các bộ tài liệu: Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục nếp sống thanh lịch-văn minh, Phòng tránh tai nạn thương tích, Sống đẹp trong các tiết HĐTT (khối 4, 5), triển khai dạy Giáo dục địa phương ở các tiết HĐTN (khối 1), lồng ghép trong các môn học linh hoạt và hiệu quả.

- Thực hiện theo Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, THCS. Các trường lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong các môn học Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Lịch sử, Địa lý tập trung vào một số chủ đề chính sau: tinh thần yêu nước, truyền thống lịch sử của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước; truyền thống lịch sử của quân đội và công an; một số kỹ năng sống phù hợp với sự phát triển của xã hội; giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình và yêu Tổ quốc Việt Nam.

- Thực hiện kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ GD&ĐT về sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy môn Đạo đức và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội. Tổ chức cho học sinh tham quan tìm hiểu cụm di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn quận năm học 2022-2023 (Văn Miếu Quốc Tử Giám, Gò Đống Đa, Đình Kim Liên...).

- Tổ chức hoạt động đọc sách cho học sinh qua việc xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học; phát triển văn hóa đọc thông qua triển khai nhân rộng mô hình thư viện điện tử thân thiện trường tiểu học phù hợp tình hình thực tế của địa phương: 100% số trường có thư viện đạt chuẩn trở lên.

- Tăng cường giáo dục lịch sử - địa lý địa phương giúp học sinh thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm, tình yêu quê hương đất nước. Các trường và tổ khối chuyên môn cần thống nhất nội dung các bài dạy Đạo đức địa phương, Lịch sử- Địa lý địa phương sao cho phù hợp với từng nhà trường và địa phương, thiết kế các hoạt động của học sinh theo hướng trải nghiệm.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục (về bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; GD kỹ năng sống ...). Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

- Chuyển dần hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm để tiếp cận chương trình sách giáo khoa mới với lớp 4, 5.

5. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

5.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra

trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh thực hành, trình bày kết quả học tập của mình. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bản đồ tư duy, bàn tay nặn bột,... để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM và STEAM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mỹ thuật theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016, khuyến khích giáo viên thiết kế nội dung học tập bằng cách sắp xếp lại từ các bài học riêng lẻ trong sách giáo khoa thành từng bài học theo chủ đề, dựa trên cốt truyện, trong đó mỗi chủ đề có thể dạy trong 2 đến 3 tiết để tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ dạy học hiệu quả.

- Tích cực triển khai sử dụng sách giáo khoa điện tử, phần mềm hỗ trợ dạy học của các bộ SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3; sách giáo khoa điện tử các môn Âm nhạc, Tin học ở các khối lớp còn lại.

- Chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình cho phù hợp điều kiện thực tế để hỗ trợ quá trình giáo dục và đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng hiệu quả, nội dung dạy học theo quy định; phù hợp với kỹ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh. Khi thực hiện các giải pháp phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho giáo viên, phụ huynh và học sinh; đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng, thông tin cá nhân, sở hữu trí tuệ; các quy định của Bộ GDĐT về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy học qua Internet và các quy định của pháp luật có liên quan. Công nhận kết quả dạy và học trực tuyến phải dựa trên cơ sở đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của học sinh và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh. Các nhà trường lưu ý tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh và học sinh chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị điện tử đảm bảo tuyệt đối an toàn tại nhà khi tham gia học tập, tham dự các cuộc thi trực tuyến...

5.2. Đánh giá học sinh tiểu học

- Đối với học sinh tiểu học lớp 4, lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT

ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt dựa trên những biểu hiện cụ thể về năng lực, phẩm chất của học sinh; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vị sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực của bản thân; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc công việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm, kiên quyết không để tình trạng học sinh “ngồi nhầm lớp”. Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, không khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật đánh giá theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Qui định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư 39/2009/TTBGD&ĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GD&ĐT về Quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. (có hồ sơ riêng của từng học sinh).

6. Sinh hoạt chuyên môn

Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại công văn số 86/PGDĐT-TH ngày 7/7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Ban giám hiệu nhà trường xây dựng Kế hoạch tổ chức SHCM cho cả năm, tham dự và chỉ đạo tổ chức kiểm tra đánh giá hoạt động SHCM của các tổ chuyên môn. Thực hiện qui định sinh hoạt chuyên môn 2 tuần/1 lần, đảm bảo thời lượng, chất lượng cho mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn. Tổ chức chuyên đề SHCM theo cụm trường với các môn chuyên biệt với các hình thức linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả. Nhà trường nộp kế hoạch SHCM và tổ chức chuyên đề cấp trường kèm theo Kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2022-2023 về Phòng GDĐT.

Tăng cường nghiên cứu các văn bản chỉ đạo về chuyên môn trong buổi sinh hoạt chuyên môn như: Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GDĐT; Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT về Ban hành Điều lệ Trường Tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDPT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học; Hướng dẫn nhiệm vụ năm học của các cấp; Kế hoạch giáo dục của nhà trường,...

*** Nội dung họp tổ, SHCM có thể gồm các nội dung theo thứ tự sau:**

1. Đánh giá các hoạt động chuyên môn đã triển khai:

Những việc đã làm được, những vấn đề còn tồn tại, biện pháp khắc phục,... theo hướng lấy học sinh làm trung tâm (Học sinh làm được những gì? Nội dung, phương pháp dạy học có gây được hứng thú cho học sinh không? Học sinh gặp khó khăn, trở ngại gì? Biện pháp khắc phục ra sao?...)

2. Triển khai kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục tuần: trọng tâm cần phát huy năng lực, phẩm chất cho học sinh qua các môn học và hoạt động giáo dục; những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, lưu ý trong kế hoạch soạn giảng các môn học; thống nhất đồ dùng, phương tiện dạy học; xây dựng chủ đề học tập (nếu có); thảo luận về hình thức tổ chức dạy học phù hợp với mạch nội dung, kiến thức, chủ đề trong các môn học ở 2 tuần hay trong tháng tới...

3. Nghiên cứu, xây dựng bài học: Đảm bảo các bài học được nghiên cứu chung trong một năm học có ở tất cả các môn học đối với tổ giáo viên cơ bản, tất cả các khối lớp đối với tổ giáo viên chuyên biệt.

4. Nghiên cứu các văn bản và tìm hiểu chương trình GDPT 2018: Lớp 1, 2, 3 nghiên cứu để thực hiện dạy trong năm học; với lớp 4,5 nghiên cứu để chuẩn bị triển khai trong năm học tiếp theo.

5. Tổ trưởng chuyên môn kết luận các nội dung trọng tâm, phân công nhiệm vụ cho các thành viên (nếu có).

6. Ý kiến chỉ đạo của đại diện Ban giám hiệu (phê duyệt kế hoạch công tác).

Lưu ý: Nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn được vi tính hóa và cần được triển khai tới tất cả giáo viên trong tổ. Sau phần nội dung sinh hoạt chuyên môn chung, mỗi giáo viên tự bổ sung kế hoạch giáo dục của cá nhân phù hợp với đặc điểm của học sinh, phù hợp với tình hình mỗi lớp.

7. Triển khai chuyên đề:

- Các trường lập kế hoạch triển khai chuyên đề ở từng khối lớp, gửi lịch tổ chức chuyên đề của trường về PGD ngày 30/9/ 2022.

- Sau mỗi chuyên đề, nhà trường tổ chức trao đổi góp ý, bổ sung, rút kinh nghiệm, ghi rõ qui trình dạy vào sổ chuyên đề khối để áp dụng vào công tác Dạy-Học hiệu quả nhất, tránh mang tính hình thức và tổ chức cho 100% giáo viên triển khai dạy lại.

- Kế hoạch triển khai chuyên đề cấp Quận (có văn bản gửi kèm).

8. Tổ chức và tham gia các kỳ thi, giao lưu

- Học sinh:

- + Các hội thi do Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội phối hợp tổ chức, Phòng GDĐT triển khai văn bản hướng dẫn như: Viết thư quốc tế UPU, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc, vẽ tranh, Thi Olympic Tiếng Anh, Thi Giải toán qua mạng internet – Violympic, Thi Olympic Tiếng Anh trên internet – IOE, Coding,...
- + Khuyến khích và tạo điều kiện cho các em học sinh có khả năng tham gia các kỳ thi, giao lưu Olympic Quốc tế và Khu vực như: IMSO, IKMC, AMC, SASMO, AMO, TIMO, IMAS, ASMO ...)
- + Tham gia giao lưu Olympic Học sinh tiểu học cấp Quận (có văn bản hướng dẫn sau)

- Thi giáo viên dạy giỏi:

- + Cấp trường: Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi ở các bộ môn và các khối lớp.
- + Cấp Quận (có văn bản hướng dẫn sau)
- + Cấp Thành phố: Tổ chức thi GV dạy giỏi với GV dạy khối 1 (có văn bản hướng dẫn sau)

9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Đề nghị nhà trường thực hiện nghiêm túc các yêu cầu, quy định về thông tin báo cáo: cập nhật thông tin các văn bản chỉ đạo kịp thời, tổ chức nghiên cứu, triển khai theo đúng yêu cầu, báo cáo số liệu chính xác.

- Thời gian hoàn thành báo cáo cần đảm bảo, đúng tiến độ. Nội dung báo cáo do đồng chí Hiệu trưởng chịu trách nhiệm, rà soát cẩn thận trước khi ký duyệt và gửi đi.

- Công tác thông tin báo cáo được tính là một tiêu chí thi đua.

II. Các loại hồ sơ trong nhà trường

1. Hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục trong trường

Thực hiện theo Điều 21 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học và Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Thông tư quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của Ngành Giáo dục.

1.1. Đối với nhà trường:

- Sổ đăng bộ;
- Học bạ;
- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp;
- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường và kế hoạch hoạt động giáo dục theo năm học;
- Sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Hồ sơ phổ cập giáo dục;
- Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính;
- Sổ quản lý các văn bản;
- Hồ sơ giáo dục học sinh khuyết tật (nếu có học sinh khuyết tật học tập).

1.2. Đối với giáo viên:

Kế hoạch giảng dạy; Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn, dự giờ và theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm); Sổ công tác Đội (đối với Tổng phụ trách đội).

1.3. Đối với tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

Sổ ghi chép nội dung các hoạt động của tổ.

1.4. Hồ sơ điện tử:

Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy học được sử dụng hồ sơ điện tử thay thế hồ sơ giấy đảm bảo yêu cầu của công tác lưu trữ và có giá trị như hồ sơ giấy.

Ngoài các loại hồ sơ sổ sách quy định trong Điều lệ trường tiểu học nêu ở trên, các trường cần có thêm các loại hồ sơ công việc theo quy định của Thanh tra, thi đua, công tác kiểm định chất lượng giáo dục...

- Hồ sơ thi đua khen thưởng.
- Hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học.
- Hồ sơ tổ chức Hội nghị cán bộ công chức – viên chức – người lao động.
- Hồ sơ quy chế dân chủ (công khai, phòng chống tham nhũng...)
- Hồ sơ tuyển sinh
- Hồ sơ thực hiện các chương trình của Quận ủy Đống Đa
- Hồ sơ hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh
- Hồ sơ tự đánh giá chất lượng giáo dục (KĐCL)

Trường học tổ chức Bán trú; Liên kết Tiếng Anh; Thực hiện mô hình trường học điện tử... : Thiết lập quản lý theo quy định hiện hành.

2. Hồ sơ của cán bộ quản lý:

2.1. Hiệu trưởng

- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường (theo giai đoạn), được Phòng GDĐT phê duyệt.

- Kế hoạch hoạt động giáo dục theo năm học: Kế hoạch giáo dục của nhà trường xây dựng trên cơ sở điều kiện thực tế của đơn vị và bám sát vào nhiệm vụ năm học của ngành (theo mẫu Phụ lục 1 của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường). Kế hoạch tháng, kế hoạch tuần xây dựng dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường và hướng dẫn trọng tâm công tác tháng của Phòng GDĐT.

- Kế hoạch công tác học sinh (tích hợp Công tác Tư tưởng – Văn hóa; Công tác quản lý học sinh; Phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; Xây dựng trường an toàn đảm bảo an ninh trật tự; Giáo dục đạo đức, nếp sống; Giáo dục pháp luật; Hoạt động ngoại khóa...).

- Tập lưu các phiếu dự giờ: Căn cứ vào thực tế nhà trường, Hiệu trưởng xây dựng số tiết dự giờ phù hợp đảm bảo dự đủ 100% giáo viên nhà trường trong năm học

(hình thức: báo trước, đột xuất, quan tâm dự giờ tư vấn đối với giáo viên lớp 1, lớp 2, lớp 3 đầu năm học).

- Sổ kiểm tra đánh giá giáo viên (theo mẫu).
- Sổ ghi chép nội dung các cuộc họp.

2.2. Phó Hiệu trưởng

- Kế hoạch chuyên môn năm học, kế hoạch tháng – tuần: Xây dựng kế hoạch chuyên môn cả năm của nhà trường trên cơ sở điều kiện thực tế của đơn vị và bám sát vào nhiệm vụ năm học của ngành (có phần kế hoạch chung và dự kiến kế hoạch từng tháng trong cả năm học). Tham mưu Hiệu trưởng xây dựng và ban hành Quy chế chuyên môn.

- Công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học; Công tác Y tế trường học và giáo dục bảo vệ môi trường, Công tác thư viện, quản lý đồ dung dạy học;

- Tập lưu các tài liệu theo dõi học sinh toàn trường (lưu giữ, tập hợp, quản lý từ các giáo viên).

- Biên bản sinh hoạt chuyên môn của nhà trường: Ghi nội dung các buổi tổ chức sinh hoạt chuyên môn do nhà trường tổ chức (Thư ký hội đồng ghi chép).

- Tập lưu các phiếu dự giờ: Thực hiện như yêu cầu đối với Hiệu trưởng.

- Sổ kiểm tra đánh giá giáo viên (theo mẫu).

- Sổ ghi chép nội dung các cuộc họp.

Lưu ý: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phải có kế hoạch giảng dạy, kế hoạch bài dạy, lịch báo giảng theo quy định tại văn bản số: 03/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 06 năm 2017 của Bộ GDĐT hợp nhất thông tư quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.

3. Các loại sổ sách của giáo viên và yêu cầu về hồ sơ sổ sách:

3.1. Kế hoạch bài dạy

a) Kế hoạch bài dạy do giáo viên thiết kế bao gồm các hoạt động của học sinh và giáo viên trong quá trình dạy học một tiết học/bài học/chủ đề nhằm giúp học sinh chiếm lĩnh được kiến thức và đạt được các năng lực, phẩm chất cần thiết.

b) Căn cứ vào kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được tổ chức chuyên môn thống nhất đề xuất và đã được Hiệu trưởng phê duyệt, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo Phụ lục 3 của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

c) Khi tổ chức thực hiện Kế hoạch bài dạy, giáo viên cần chú ý một số nội dung:

- Chuyển giao nhiệm vụ học tập: nhiệm vụ học tập rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở việc nêu vấn đề, hướng dẫn cách thực hiện và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ; hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú học tập của học sinh; đảm bảo cho học sinh tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức cho học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập: khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp, hiệu quả; không “bỏ quên” học sinh nào.

- Tổ chức cho học sinh trình bày kết quả và thảo luận: hình thức trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung học tập và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho học sinh trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lý tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lý.

- Nhận xét, đánh giá thực hiện nhiệm vụ học tập: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến trao đổi, thảo luận của học sinh nhằm giúp học sinh có hứng thú, niềm tin trong học tập, cải thiện được kết quả học tập; chính xác hóa các kiến thức mà học sinh đã được học thông qua hoạt động.

d) Trong quá trình thực hiện, giáo viên tham khảo khung kế hoạch bài dạy để xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với tình hình thực tế, đặc trưng môn học, hoạt động giáo dục, thuận lợi trong quá trình thực hiện, đảm bảo khoa học, linh hoạt và hiệu quả.

3.2. Lịch báo giảng:

- Có thể ứng dụng công nghệ thông tin. Không báo giảng vào các ngày nghỉ lễ theo quy định. Thông tin đủ các tiết dạy thay, dạy bù theo sự thống nhất của tổ chuyên môn và được sự phê duyệt của Ban giám hiệu.

- Thứ tự các tiết dạy ghi theo môn và phân môn. Tổng hợp số tiết sử dụng đồ dùng dạy học hàng tuần (không được sao chép).

- Giáo viên có kế hoạch tuần, kế hoạch tháng hoạt động theo công văn 647/QU của Quận ủy Đống Đa ngày 23/8/2021.

3.3. Bảng tổng hợp kết quả giáo dục và học bạ:

- Sử dụng đúng mẫu của Bộ GDĐT được xuất ra từ phần mềm cơ sở dữ liệu; lưu ý các hiện tượng bất thường trong quá trình tổng hợp kết quả giáo dục cần báo cáo kịp thời với ban giám hiệu. Bảng tổng hợp có đủ chữ ký của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và phê duyệt của Ban giám hiệu.

- Ghi đúng hướng dẫn về đánh giá, xếp loại theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/09/2016 của Bộ GDĐT về hợp nhất thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (với học sinh khối 4, 5); Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 (với học sinh khối 1, 2, 3); Sửa lỗi sai trong học bạ (nếu có) đúng quy chế và có xác nhận số lỗi sai đã sửa của Hiệu trưởng.

- Với môn Tin học và Công nghệ khối 3: Điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá 2 môn học này như 2 môn học độc lập.

3.4. Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn, dự giờ và theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh:

- Ghi chép đầy đủ nội dung các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, tổ, khối các cuộc họp của nhà trường. Dự và ghi chép đầy đủ các tiết dự giờ, chuyên đề, hội giảng...

- Dự giờ: Ghi đủ nội dung rút kinh nghiệm sau tiết dạy như đánh giá rõ ưu điểm, tồn tại, hiệu quả ứng dụng CNTT, xếp loại, chữ ký người dạy. Có thể sử dụng sổ dự giờ hoặc tập lưu các phiếu dự giờ.

- Tích hợp các nội dung việc theo dõi, đánh giá kết quả học tập của học sinh (công tác chủ nhiệm bổ sung các minh chứng đánh giá học sinh ngoài thông tin trong vở và bài kiểm tra của học sinh).

3.5. Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm):

Theo mẫu quy định của Sở GDĐT Hà Nội phát hành.

3.6. Sổ sinh hoạt chuyên môn và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (với tổ chuyên môn):

- Có thể ứng dụng công nghệ thông tin, tích hợp kế hoạch SHCM theo hướng nghiên cứu bài học. Hiệu trưởng kiểm soát chặt chẽ, không được sao chép.

- Ghi đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn theo thứ tự: tuần 1+2, 3+4... Ghi đúng quy trình buổi sinh hoạt chuyên môn: Đánh giá kết quả hoạt động chuyên môn của hai tuần trước (rõ tồn tại, hướng khắc phục); trọng tâm chỉ đạo chuyên môn của hai tuần tiếp theo; SHCM theo hướng nghiên cứu bài học (bước 1, bước 2+3, bước 4).

- Tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch thời gian tổ chức thực hiện các môn học và hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Hiệu trưởng ban hành để tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Theo mẫu Phụ lục 2 của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường).

3.7. Giáo viên có kế hoạch tuần, kế hoạch tháng: theo công văn 647/QU của Quận ủy Đống Đa ngày 23/8/2021

4. Nhân viên thư viện:

- Kế hoạch hoạt động thư viện trong năm học: xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện theo cả năm học và hoạt động cụ thể cho từng tháng;

- Sổ đăng ký tổng quát, đăng ký cá biệt và sổ đăng ký cá biệt sách giáo khoa: ghi đầy đủ chính xác các yêu cầu đặc trưng của từng loại sổ quy định;

- Nhật ký thư viện: ghi những hoạt động diễn ra trong ngày;

- Sổ theo dõi lịch đọc của giáo viên học sinh (không bắt buộc);

- Các bài tuyên truyền về sách cho các chủ đề (được Hiệu trưởng phê duyệt);

- Sổ quỹ thư viện;

- Phiếu theo dõi báo, tạp chí;

- Thư mục hằng năm;

- Phần mềm quản lý thư viện (nếu có).

5. Nhân viên thiết bị:

- Kế hoạch hoạt động tổ thiết bị trong năm học: xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ thiết bị theo cả năm học và hoạt động cụ thể cho từng tháng;
- Sổ thiết bị (theo mẫu): cập nhật thường xuyên, chia theo danh mục các môn (phân môn), các khối lớp;
- Sổ theo dõi cấp phát, mua sắm, làm mới: cập nhật thường xuyên, kèm bản photo chứng từ đồ dùng, thiết bị;
- Sổ bàn giao ĐDDH (tại các lớp) theo dõi mượn, trả ĐDDH (dùng chung);
- Sổ theo dõi và tổng hợp việc sử dụng ĐDDH;
- Phần mềm quản lý đồ dùng, thiết bị (nếu có).

6. Hồ sơ của Tổng phụ trách Đội, Kế toán, Y tế, Văn thư: Theo quy định riêng.

Lưu ý: Các văn bản chỉ đạo được lưu tại bộ phận văn thư và tại hồ sơ công việc của các bộ phận. Ngoài các loại hồ sơ quy định trên, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, giáo viên và cán bộ quản lý tự lập sổ riêng của mình để thuận tiện trong việc theo dõi và có hiệu quả.

Trên đây là Hướng dẫn quy chế chuyên môn cấp tiểu học năm học 2022-2023 của Phòng GDĐT, đề nghị các trường căn cứ hướng dẫn này, xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn cụ thể, sát với tình hình thực tế của trường và triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu nhà trường có vướng mắc cần thông tin về Tổ Tiểu học để kịp thời phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ Tiểu học;
- Lưu VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Lan Hương

PHỤ LỤC 1
DỰ KIẾN PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CHUYÊN ĐỀ CẤP TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2022-2023

TT	Trường Tiểu học thực hiện	Môn học	Khối	Dự kiến thời gian	Vấn đề tập trung giải quyết
1	Kim Liên	Tiếng Việt	3	Tháng 9/2022	
2	Khương Thượng	Toán	3	Tháng 9/2022	
3	Thịnh Quang	TNXH	3	Tháng 10/2022	
4	Trung Tự	Công nghệ	3	Tháng 10/2022	
5	Nam Thành Công	Toán	1	Tháng 10/2022	
6	Văn Chương	STEM		Tháng 10/2022	
7	Bế Văn Đàn	Đạo đức	2	Tháng 11/2022	
8	Quang Trung	GDDP	1	Tháng 11/2022	
9	Cát Linh	Tiếng Anh	3	Tháng 11/2022	
10	Phương Liên	Mỹ thuật	3	Tháng 2/2023	
11	Phương Mai	Âm nhạc	2	Tháng 3/2023	
12	Thịnh Hào	HĐTN	2	Tháng 3/2023	
13	Thái Thịnh	Giáo dục thể chất	5	Tháng 4/2023	

